

Số: 13/BC-MNGH

Yết Kiêu, ngày 10 tháng 10 năm 2024

BÁO CÁO
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT HỘI NGHỊ CÁN BỘ, VIÊN CHỨC
NĂM HỌC 2023 - 2024 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ
NĂM HỌC 2024 - 2025

Căn cứ Công văn Hướng dẫn số 04/HD-LĐLĐ, ngày 29/12/2023 của Liên đoàn lao động huyện Gia Lộc. Về việc Hướng dẫn tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức và hội nghị người lao động năm 2024;

Thay mặt Đoàn chủ tịch tôi xin trình bày Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết Hội nghị CBVC của đơn vị năm học 2023-2024 và đề ra phương hướng, nhiệm vụ, các giải pháp thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 của trường MN Gia Hòa cụ thể như

Phần thứ nhất
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT HỘI NGHỊ CBVC
NĂM HỌC 2023 - 2024

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

1. Thuận lợi:

Năm học 2023-2024 trường MN Gia Hòa được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Phòng Giáo dục & Đào tạo huyện Gia Lộc, sự quan tâm ủng hộ của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, sự phối kết hợp của các ban ngành đoàn thể đặc biệt là sự tin tưởng ủng hộ của các bậc phụ huynh về chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ của nhà trường.

Đội ngũ CBGV đoàn kết, yêu nghề, mến trẻ, tích cực học tập để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, 100% giáo viên đạt chuẩn trong đó trên chuẩn chiếm 96,7%. Nhiều năm liền có cán bộ, giáo viên đạt giải trong hội thi, GVG cấp huyện. Các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường đã ổn định và phát huy tốt vai trò của mình.

2. Khó khăn:

Quy mô trường chật hẹp, chưa có quỹ đất cho trẻ trải nghiệm trồng rau...thiếu các phòng chức năng như: (Phòng phó HT, Phòng GD thể chất, giáo dục âm nhạc, 01 phòng học, nhà bếp xuống cấp...) nên phần nào ảnh hưởng đến công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Năng lực chuyên môn và việc UDCNTT trong việc chăm sóc, giáo dục trẻ của một số giáo viên còn hạn chế.

- Tỷ lệ huy động trẻ 3 tuổi và khối nhà trẻ đầu năm còn chậm..

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ:

Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và các phong trào thi đua của ngành.

Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi (PCGDMNTNT); Tăng cường đầu tư trang thiết bị giáo dục, tài liệu, phương tiện cho các nhóm, lớp, đặc biệt là 3 lớp 5 tuổi theo danh mục và Tiêu chuẩn kỹ thuật đồ dùng, đồ chơi tối thiểu cho GDMN do Bộ GD&ĐT Ban hành.

Thực hiện tốt Chương trình GDMN, đẩy mạnh đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ, nâng cao chất lượng GDMN, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chăm sóc, giáo dục trẻ. Sử dụng bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi. Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần, phòng tránh tai nạn thương tích, phòng tránh ngộ độc thực phẩm cho trẻ trong nhà trường.

Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên Mầm non đảm bảo đủ số lượng, đáp ứng nhu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ và yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN. Thực hiện tốt việc quản lý đánh giá chất lượng đội ngũ CBQL, GV theo Chuẩn.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT HỘI NGHỊ VIÊN CHỨC NĂM HỌC 2023-2024:

1. Chỉ tiêu chung:

a. Thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua:

100% CBGV đạt chuẩn nghề nghiệp; 100% xếp loại chuẩn nghề nghiệp từ Khá trở lên. 100% CBGVNV xếp loại tốt về phẩm chất đạo đức nhà giáo.

13/13 nhóm, lớp xây dựng các tiêu chí ứng xử thân thiện phù hợp với thực tiễn văn hoá địa phương.

13/13 nhóm, lớp đạt tiêu chuẩn “Lớp học an toàn, học sinh tích cực”

Trường được đánh giá xếp loại Tốt về “Lớp học an toàn; Trường học thân thiện học sinh tích cực”.

b. Công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi:

Xã tiếp tục được công nhận là xã hoàn thành phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ năm tuổi.

Tỷ lệ huy động nhà trẻ: 76/146 cháu đạt 52,1%;

MG: 241/243 cháu đạt 99,2%,

Trong đó huy động 83/83=100% trẻ 5 tuổi đến trường.

Đảm bảo định biên 2GV/nhóm, lớp có đủ số cháu theo quy định.

c. Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động chăm sóc - giáo dục trẻ:

+ Công tác chăm sóc sức khỏe và nuôi dưỡng trẻ đảm bảo kế hoạch giao.

Nhà trường chỉ đạo bếp ăn thường xuyên thay đổi thực đơn cải thiện bữa ăn cho trẻ phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của trẻ và theo mùa, chế độ dinh dưỡng của trẻ được đảm bảo với mức ăn NT, MG 17.000đ/cháu/ngày.

100% các cháu đến trường MN được khám sức khoẻ 2 lần/năm và được theo dõi trên biểu đồ tăng trưởng.

Kết quả 99,8% Phát triển kênh bình thường về cân nặng và 99,8% PTBT về chiều cao.

100% trẻ được đảm bảo an toàn.

100% trẻ có nước sạch uống hàng ngày, có đầy đủ đồ dùng vệ sinh cá nhân.

100% GV được tọa đàm về nguyên nhân và cách phòng chống tai nạn thương tích, dịch bệnh trong trường Mầm non; 100% phụ huynh được tuyên truyền phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ tại nhà.

+ Thực hiện chương trình giáo dục Mầm non:

13/13 nhóm, lớp thực hiện chương trình GDMN.

3/3 lớp 5 tuổi thực hiện bộ chuẩn phát triển trẻ em.

100% nhóm, lớp đảm bảo chế độ sinh hoạt hàng ngày, thực hiện cân đối giữa hoạt động và các môn học.

100% GV soạn bài trước khi đến lớp 1 tuần. BGH duyệt kế hoạch 1 tuần/lần vào thứ sáu hàng tuần.

13/13nhóm, lớp đánh giá bé chăm, ngoan, toàn diện. Tỷ lệ:

Bé chăm: NT: 90% MG: 96%

Bé ngoan: NT: 90% MG: 96%

Bé ngoan toàn diện: NT: 90% MG: 94,5%

100% trẻ 5 tuổi được đánh giá chất lượng cuối năm đạt yêu cầu.

13/13 nhóm, lớp xây dựng kế hoạch và thực hiện tốt chuyên đề nâng cao chất lượng "*Lấy trẻ làm trung tâm*"; "*Phát triển vận động*".

100% trẻ khỏe mạnh, nhanh nhẹn, có nền nếp trong hoạt động, vui chơi.

13/13 nhóm, lớp thực hiện lồng ghép giáo dục an toàn giao thông, hướng dẫn, giáo dục trẻ về cách phòng, chống dịch bệnh ...; giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục phát triển tình cảm kỹ năng xã hội sử dụng năng lượng hiệu quả, giáo dục thích ứng và ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ an toàn bản thân và môi trường sống vào chương trình giáo dục mầm non.

13/13nhóm, lớp đạt tiêu chuẩn "*Lớp học hạnh phúc*".

100% các cháu có ý thức bảo vệ môi trường và có ý thức khi tham gia giao thông.

9/9 lớp mẫu giáo tham gia ngày hội thể thao của bé.

d. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học:

+ Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học:

13/13nhóm, lớp có tương đối đủ đồ dùng, đồ chơi.

3/3 lớp 5 tuổi có đầy đủ trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu theo quy định

100% GV tham gia hội thi làm đồ dùng đồ chơi.

e. Nâng cao chất lượng đội ngũ CBQL và giáo viên

Định biên đủ số giáo viên trên nhóm, lớp theo quy định.

100% CBGVNV được bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ.

100% GV được xếp loại Khá trở lên theo chuẩn nghề nghiệp GVMN.

90% CBGVNV sử dụng thành thạo máy vi tính và ứng dụng CNTT vào trong công tác QL, giảng dạy.

g. Công tác quản lý:

+ Thực hiện các văn bản chỉ đạo của cấp trên:

Triển khai tới 100% CBGVNV nắm được nội dung cơ bản của các văn bản quy phạm pháp luật.

+ Công tác thanh tra, kiểm tra, đánh giá:

100% CBGVNV được kiểm tra, đánh giá xếp loại đạt yêu cầu trở lên.

+ Thực hiện cải cách hành chính:

Trường được đánh giá tốt về chế độ thông tin, báo cáo.

100% giáo viên thực hiện tốt chế độ báo cáo.

h. Công tác tuyên truyền về giáo dục mầm non:

100% các nhóm, lớp xây dựng góc tuyên truyền.

i. Tổ chức Hội thảo, Tập huấn, Hội thi:

Tổ chức tốt ngày hội thể thao của bé. 85% GV dự hội thi GVG và thi làm đồ dùng đồ chơi tự tạo cấp trường.

2. Các danh hiệu thi đua:

- Năm học 2023-2024 trường đạt danh hiệu tập thể LĐTT

- Công đoàn cơ sở đạt vững mạnh. Đoàn thanh niên đạt vững mạnh xuất sắc.

- 28/30 CBGV đạt danh hiệu thi đua; trong đó: 23 CBGV đạt danh hiệu LĐTT, 05 GV đạt CSĐTCS; 01 đ/c GV được Chủ tịch UBND huyện tặng giấy khen;

IV. CÔNG TÁC THỰC HIỆN DÂN CHỦ TRONG NHÀ TRƯỜNG:

- Nhà trường thực hiện tốt việc xây dựng quy chế dân chủ và triển khai tới toàn thể CBGV, NV.

- Nhà trường thực hiện nghiêm túc quy chế công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT đó là:

+ Công khai về kế hoạch của nhà trường, kế hoạch của tổ, tiếp nhận các cháu vào các nhóm, lớp .

+ Công khai các khoản thu, chi từ ngân sách Nhà nước và nguồn do phụ huynh học sinh đóng góp, các nguồn quỹ, lao động sản xuất của nhà trường và cách sử dụng. Công khai thực hiện các chính sách chế độ đối với cán bộ giáo viên tại cuộc họp trụ bị và Hội nghị cấp tổ.

+ Công khai việc đánh giá xếp loại giáo viên và xét duyệt các danh hiệu thi đua khen thưởng.

V. TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TRONG VIỆC XÂY DỰNG KẾ HOẠCH VÀ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC:

*** Kết quả đạt được.**

BGH nhà trường đã xây dựng kế hoạch và triển khai kế hoạch tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Chỉ đạo nhà trường hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu, kế hoạch nhiệm vụ năm học 2023-2024.

+ Quy mô trường lớp ổn định, tỷ lệ trẻ đến lớp mẫu giáo ngày một phát triển, chất lượng chăm sóc giáo dục ngày một nâng lên.

+ Đội ngũ giáo viên ổn định, tỷ lệ CBGV đạt trên chuẩn tăng góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ.

+ 100% trẻ được đảm bảo an toàn tính mạng.

+ Nền nếp kỷ cương của nhà trường được duy trì.

*** Hạn chế.**

+ Công tác quản lý chuyên môn đôi lúc chưa được chặt chẽ.

+ Tỷ lệ huy động cháu nhà trẻ ra nhóm, lớp đầu năm còn chậm.

+ Việc khai thác, sử dụng trang thiết bị có lớp còn hạn chế nên chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ chưa được đồng đều.

+ Kỹ năng sư phạm, kinh nghiệm của một số giáo viên trẻ còn hạn chế chưa đáp ứng tốt nhu cầu chăm sóc giáo dục trẻ trong nhà trường. Việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn có tháng hiệu quả chưa cao, một số GV chưa linh hoạt sáng tạo trong việc tổ chức các hoạt động cho trẻ.

*** Bài học kinh nghiệm.**

- Luôn làm tốt công tác xã hội hóa tuyên truyền để nâng cao hiệu quả chăm sóc giáo dục, thu hút các cháu đến trường.

- Chất lượng chăm sóc GD được nâng cao, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ, thực hiện cân đối giữa nuôi và dạy, giữa các môn học và các hoạt động.

- Nâng cao chất lượng của đội ngũ GV, đảm bảo mức lương của GV theo quy định của nhà nước.

- Làm tốt công tác tham mưu tới các cấp các ngành, huy động mọi nguồn lực cho phong trào giáo dục của trường.

- Nâng cao chất lượng công tác quản lý chặt chẽ, tư vấn kịp thời cho CB-GV-NV trong nhà trường; Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động có hiệu quả, khuyến khích GV trong tổ trao đổi ý kiến xây dựng phong trào nhà trường.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024 - 2025

I. PHƯƠNG HƯỚNG CHUNG

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và đẩy mạnh chuyển đổi số trong GDMN; thực hiện tốt công tác truyền thông về GDMN.

2. Tiếp tục chủ động xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch năm học linh hoạt, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ em, tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em đáp ứng yêu cầu của Chương trình GDMN trong bối cảnh mới; Chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh, phối hợp với ngành y tế địa phương trong việc thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh. Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN, Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021 - 2025.

3. Phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của huyện, đáp ứng nhu cầu đến trường của nhân dân theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế;

4. Tăng cường cơ sở vật chất (CSVCh), đồ dùng, thiết bị; đảm bảo đủ số lượng giáo viên theo chỉ tiêu biên chế được giao; nâng cao chất lượng và phát triển đội ngũ cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên mầm non (GVMMN) đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

5. Củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi, chuẩn bị các điều kiện thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em 3,4 tuổi.

Năm học 2024-2025, GDMN tiếp tục thực hiện chủ đề “*Xây dựng trường mầm non Hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm*”.

II. CÁC CHỈ TIÊU CHUNG VÀ CHỈ TIÊU THI ĐUA

1. Chỉ tiêu chung:

a. Thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua:

100% CBGV đạt chuẩn nghề nghiệp, xếp loại chuẩn nghề nghiệp từ đạt yêu cầu trở lên; Trong đó xếp loại khá, tốt đạt 90%; 100% CBGVNV xếp loại tốt về phẩm chất đạo đức nhà giáo.

100% nhóm, lớp xây dựng các tiêu chí ứng xử thân thiện phù hợp với thực tiễn văn hoá địa phương.

100% nhóm, lớp đạt tiêu chuẩn “*Lớp học hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm*”

Trường được đánh giá tốt về “*Trường học hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm*”.

b. Công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi:

Xã tiếp tục được công nhận là xã hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ năm tuổi. Chuẩn bị các điều kiện thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em 3, 4 tuổi.

Tỷ lệ huy động nhà trẻ: 63/132 cháu đạt 47,7%; MG: 262/264 Cháu đạt 99.2%, trong đó huy động 92/92 cháu đạt 100% trẻ 5 tuổi đến trường.

Đảm bảo định biên số GV, số trẻ theo quy định.

c. Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động chăm sóc - giáo dục trẻ:

+ Công tác chăm sóc sức khỏe và nuôi dưỡng trẻ

Nâng cao năng lực cho đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên trong công tác đảm bảo an toàn, phòng chống bạo lực học đường, tổ chức ăn bán trú, giáo dục an toàn giao thông, lồng ghép nội dung giáo dục phòng, chống tai nạn thương tích vào chương trình nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo hướng dẫn của Bộ GDĐT phù hợp, linh hoạt.

Tăng cường các hoạt động vệ sinh, chăm sóc và bảo đảm an toàn cho trẻ em trong nhà trường; đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe, bảo đảm 100% trẻ em đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới.

Nâng cao công tác tuyên truyền và chất lượng tổ chức bữa ăn bán trú cho trẻ. Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn tại trường/lớp bảo đảm cân đối, đa dạng, hợp lý, phù hợp với độ tuổi và cá nhân trẻ, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng theo quy định tại Chương trình GDMN; không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong nhà trường. Thực hiện hiệu quả phần mềm quản lý công tác bán trú để nâng cao hiệu quả quản lý và chất lượng nuôi dưỡng trẻ. Tăng cường giám sát việc thực hiện các quy định về an toàn thực phẩm, về nước uống; về phòng cháy và chữa cháy; có giải pháp tích cực để thực hiện tốt các quy định về phòng tránh cháy nổ, về vệ sinh an toàn thực phẩm trong bếp ăn tại nhà trường.

Thực hiện chương trình sữa học đường, tổ chức cho trẻ uống sữa bột Vinamilk nhằm cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc của trẻ. Cho trẻ uống nước đảm bảo vệ sinh bằng nước đóng bình của Công ty nước uống tinh khiết 307 (chú ý đảm bảo số lượng và chất lượng).

Chỉ tiêu:

- 100% trẻ trong nhà trường được đảm bảo về thể chất và tinh thần. Không có dịch bệnh xảy ra, không có tai nạn thương tích xảy ra trong tất cả các nhóm lớp, không có trường hợp bạo hành, xâm hại trong nhà trường.

- Trường đạt “Trường học đảm bảo an toàn”.

- Tỷ lệ kênh PTBT về chiều cao Nhà trẻ và MG: 99%; và cân nặng 99%

Hạn chế trẻ SDD nặng và béo phì.

+ Thực hiện chương trình giáo dục Mầm non:

100% nhóm, lớp thực hiện đúng chương trình GDMN sau sửa đổi.

3/3 lớp 5 tuổi thực hiện bộ chuẩn phát triển trẻ em.

13/13 nhóm, lớp đảm bảo chế độ sinh hoạt hàng ngày, thực hiện cân đối giữa hoạt động và các môn học.

100% GV soạn bài trước khi đến lớp 1 tuần. BGH duyệt kế hoạch 1 tuần/lần vào thứ sáu.

100% các nhóm, lớp đánh giá bé chăm, ngoan, toàn diện. Tỷ lệ:

Bé chăm: NT: 91% ; MG: 95%

Bé ngoan: NT: 90%; MG: 94%

Bé ngoan toàn diện: NT: 90% MG: 93% trở lên

Riêng trẻ 5 tuổi tỷ lệ bé chăm đạt 96% trở lên, bé ngoan và ngoan toàn diện đạt 95% trở lên. 100% trẻ 5 tuổi được đánh giá chất lượng cuối năm đạt yêu cầu trở lên; 100% trẻ 5T được vào lớp 1.

100% các cháu các độ tuổi được đánh giá chất lượng cuối năm 100% đạt yêu cầu trở lên.

4/4 tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch thực hiện chuyên đề "Lớp hạnh phúc lấy trẻ làm trung tâm"; “Nâng cao chất lượng tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho trẻ” Chuyên đề "Phát triển vận động cho trẻ mầm non" và chỉ đạo thực hiện có hiệu quả.

100% trẻ khỏe mạnh, nhanh nhẹn, có nền nếp trong hoạt động, vui chơi.

13/13 các nhóm, lớp thực hiện lồng ghép giáo dục an toàn giao thông, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng hiệu quả, giáo dục phát triển tình cảm kỹ năng xã hội, thích ứng và ứng phó với biến đổi khí hậu.

13/13 các nhóm, lớp đạt tiêu chuẩn lớp học hạnh phúc lấy trẻ làm trung tâm.

100% các cháu có ý thức bảo vệ môi trường và có ý thức khi tham gia giao thông.

100% các lớp tham gia Ngày hội thể thao" cấp trường; và các ngày hội lễ, các hoạt động trải nghiệm trong năm.

d. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia:

+ Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học:

13/13 các nhóm, lớp có đồ dùng, đồ chơi.

100% GV tham gia hội thi làm đồ dùng đồ chơi cấp trường và bồi dưỡng cho GV giỏi cấp trường tham gia Hội thi cấp huyện.

+ Xây dựng trường chuẩn Quốc gia:

Phấn đấu giữ vững trường đạt Chuẩn quốc gia và xây dựng công nhận lại chuẩn sau 5 năm vào tháng 11 năm học 2024-2025.

e. Nâng cao chất lượng đội ngũ CBQL và giáo viên

Định biên đủ số giáo viên trên nhóm, lớp theo quy định.

100% CBGV đạt trình độ trên chuẩn.

100% CBGVNV được bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ.

100% GV được xếp loại đạt yêu cầu trở lên theo chuẩn nghề nghiệp GVMN.

100% CBQL được đánh giá Chuẩn đạt khá trở lên.

100% CBGVNV biết sử dụng máy vi tính và ứng dụng CNTT vào trong công tác QL, giảng dạy; 100% CBGV, NV viết và áp dụng SK; 100% SK xếp loại cấp trường. Trong đó 08-10 SK xếp loại cấp huyện.

g. Công tác quản lý:

+ Thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục mầm non:

100% CBGVNV nắm được nội dung cơ bản của các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN.

+ Công tác thanh tra, kiểm tra, đánh giá:

100% CBGVNV được kiểm tra, đánh giá xếp loại đạt yêu cầu trở lên.

+ Công tác kiểm định chất lượng giáo dục trường Mầm non:

Bảo quản tốt hồ sơ kiểm định đã đạt cấp độ II năm học trước và phát huy bảo quản có chất lượng hồ sơ trong những năm tiếp theo.

+ Thực hiện cải cách hành chính:

Trường được đánh giá tốt về chế độ thông tin, báo cáo.

100% giáo viên thực hiện tốt chế độ báo cáo.

h. Công tác tuyên truyền về giáo dục Mầm non:

13/13 các nhóm, lớp xây dựng góc tuyên truyền; Tổ chức họp phụ huynh 2 lần/năm.

Viết bài tuyên truyền trên hệ thống phát thanh của xã, huyện 3-5 lần/năm; Viết tin bài trên trang Web của trường 6 bài/năm, có 1-2 bài viết được đăng tải trên trang Web của PGD&ĐT.

i. Tổ chức Hội thảo, Tập huấn, Hội thi:

100% CBGV tham dự tập huấn. Tổ chức các hội thi theo quy định.

100% CBGV dự hội thi GVG, thi làm đồ dùng, đồ chơi cấp trường; Xây dựng đội tuyển tham gia hội thi Giáo viên giỏi cấp huyện khối Nhà trẻ.

2. Các danh hiệu thi đua:

- Chi bộ đạt trong sạch vững mạnh.

- Đơn vị trường đạt “Tập thể lao động Tiên Tiến”.

- Đơn vị trường đạt “Trường học hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm” Tốt cấp huyện.

- Đơn vị đạt chuẩn văn hóa năm 2024

- Công đoàn cơ sở đạt vững mạnh xuất sắc.

- Chi đoàn thanh niên đạt vững mạnh xuất sắc.

C. CÁC BIỆN PHÁP CHỦ YẾU:

1. Nhóm biện pháp về công tác tư tưởng chính trị:

- Tổ chức cho CBGVNV học tập Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các quy định của ngành, của trường và các văn bản chỉ đạo của cấp trên.

- Nâng cao nhận thức cho CBGVNV về ý nghĩa các cuộc vận động. Tập trung quán triệt đội ngũ CBGVNV giữ gìn và rèn luyện nhân cách đạo đức nhà giáo gắn với việc học tập và làm theo tấm gương của Bác.

- Phối hợp giữa BGH và BCHCD trong việc tuyên truyền nâng cao vai trò của nhà giáo, xây dựng khối đoàn kết trong nhà trường.

- Thực hiện tốt việc phê và tự phê theo tinh thần Nghị quyết 4 khoá XI.

2. Nhóm biện pháp nâng cao chất lượng các hoạt động chuyên môn

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức công tác BDCM, cho CBGVNV.

- Tổ chức tốt các phong trào thi đua và hội thi trong năm.

- Khuyến khích CBGVNV viết SK.

- Chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt quy chế làm việc, quy chế chuyên môn.

3. Nhóm biện pháp về thực hiện kế hoạch giáo dục

- Tăng cường công tác tuyên truyền.

- Quản lý và nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, GD.

- Làm tốt công tác XHHGD.

4. Nhóm biện pháp về công tác động viên khen thưởng

- Động viên, khuyến khích về tinh thần.

- Thưởng bằng tiền hoặc hiện vật.

5. Nhóm biện pháp quản lý tổ chức - hành chính

- Xây dựng nề nếp dạy, học và công tác.

- Xây dựng các tiêu chuẩn đánh giá.

- Xây dựng chế độ kiểm tra.

- Nhóm biện pháp tăng cường cơ sở vật chất.

- Xây dựng kế hoạch, kiểm tra nội bộ, thông tin.

- Quản lý GV, NV.

- Quản lý hành chính, tài chính, tài sản của NT.

- Thực hiện chế độ chính sách của Nhà nước đối với CB, GV, NV, HS và thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động nhà trường.

- Làm tốt công tác tham mưu, Công tác XHHGD.

- Quản lý và tổ chức hoạt động CSNDGD trẻ.

6. Nhóm biện pháp phát triển đội ngũ:

Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ đủ số lượng đảm bảo cơ cấu và có chất lượng.

Khuyến khích GV tự học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

Tổ chức đánh giá Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, GV theo chuẩn nghề nghiệp;

Đánh giá công chức, viên chức.

KẾT LUẬN

Năm học 2023-2024 đã kết thúc tốt đẹp; thắng lợi của năm học đã đưa nhà trường phát triển thêm một bước mới. Năm học 2024-2025 đã bắt đầu. Đây là năm học tiếp cận khoa học công nghệ hiện đại và tiếp tục thi đua nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, là năm học có nhiều cơ hội nhưng cũng có nhiều thách thức.

Hội nghị CBVC năm học 2024 - 2025 là sự thể hiện tập trung ý chí, trí tuệ và nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; tập hợp sức mạnh tập thể và năng lực sáng tạo của mỗi cán bộ, viên chức, người lao động, các tổ chức đoàn thể trong nhà trường nhằm phát huy dân chủ, đề xuất các giải pháp tích cực, hiệu quả để chỉ đạo tổ chức thực hiện thành công mục tiêu, nhiệm vụ năm học 2024-2025, tạo bước đột phá mới trong xây dựng nhà trường vững mạnh, phát triển bền vững./.

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
HIỆU TRƯỞNG**



Bùi Thị Luyện

